

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình Kè chống sạt lở bờ tả suối Krông Kmar, thị trấn Krông Kmar, huyện Krông Bông
- Hạng mục: Đường giao thông đỉnh kè. Kết cấu mặt đường bê tông đoạn từ Km2+780 -:- Km3+920

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 2804b/QĐ-UBND ngày 30/10/2012 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Kè chống sạt lở bờ tả suối Krông Kmar, thị trấn Krông Kmar, huyện Krông Bông;

Căn cứ Quyết định số 1215/QĐ-UBND ngày 25/6/2013 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình Kè chống sạt lở bờ tả suối Krông Kmar, thị trấn Krông Kmar, huyện Krông Bông;

Căn cứ Quyết định số 2615/QĐ-UBND ngày 21/9/2017 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình Kè chống sạt lở bờ tả suối Krông Kmar, thị trấn Krông Kmar, huyện Krông Bông;

Căn cứ Quyết định số 228/QĐ-UBND ngày 29/01/2019 của UBND tỉnh về việc giao chi tiết kế hoạch đầu tư phát triển nguồn vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ có mục tiêu và vốn ODA năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 3636/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh về việc giao kế hoạch đầu tư xây dựng nguồn vốn ngân sách địa phương năm 2019;

Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 530/TTr-STNMT ngày 06/11/2019 về việc trình phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu; Báo cáo thẩm định số 1023/BC-SKHĐT ngày 14/11/2019 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình công trình Kè chống sạt lở bờ tả suối Krông Kmar, thị trấn Krông Kmar, huyện Krông Bông - Hạng mục: Đường giao thông đỉnh kè. Kết cấu mặt đường bê tông đoạn từ Km2+780 -:- Km3+920;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình công trình Kè chống sạt lở bờ tả suối Krông Kmar, thị trấn Krông Kmar, huyện Krông Bông -

Hạng mục: Đường giao thông đĩnh kè. Kết cấu mặt đường bê tông đoạn từ Km2+780 -:- Km3+920, với nội dung chi tiết như Phụ lục đính kèm.

Điều 2. Sở Tài nguyên và Môi trường (Chủ đầu tư) chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt, đảm bảo đúng trình tự, quy định hiện hành của pháp luật.

Điều 3. Chánh văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Nơi nhận: Như

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh (đ/c Dũng);
- Lưu VT, NNMT (V-07b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Y Giang Gry Niê Knơng

Kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình

Công trình: Kè chống sạt lở bờ tả suối Krông Kmar, thị trấn Krông Kmar, huyện Krông Bông - Hạng mục: Đường giao thông đinh kè. Kết cấu mặt đường bê tông đoạn từ Km2+780 :- Km3+920

(Phụ lục kèm theo Quyết định số 3521/QĐ-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2019 của UBND tỉnh)

STT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
I	Phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu	253.570.000	Ngân sách trung ương hỗ trợ Chương trình hỗ trợ ứng phó với biến đổi khí hậu (Chương trình SP-RCC) và ngân sách tỉnh					
1	Quản lý dự án	188.053.000						
3	Thẩm định HSMT, kết quả LCNT	6.405.000						
4	Thẩm tra, phê duyệt quyết toán	59.112.000						
II	Phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu	6.888.596.000						
1	Thi công xây dựng (đã bao gồm chi phí hạng mục chung)	6.661.280.000	Đấu thầu rộng rãi trong nước	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Quý IV / 2019	Trọn gói	60 ngày	
2	Lập HSMT, đánh giá HSDT	22.161.000	Chi định thầu (quy trình rút gọn)				30 ngày	
3	Giám sát thi công xây dựng	205.155.000					Theo tiến độ thực hiện hạng mục công trình	